



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Mang
non

Bài 12

Mang non
TOÁN

Viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân

(Tiết 1 – Trang 42, 43)

Mang non

Bích

Viết số đo độ dài, khối lượng
dưới dạng số thập phân



Muốn biết hộp sữa nặng bao nhiêu ki-lô-gam, con ốc sên phải đi đoạn đường dài bao nhiêu mét để đến được khóm hoa thì phải đi đoạn đường dưới dạng số thập phân phải làm gì?



1. Giới thiệu cách so viết số đo độ dài, khối lượng dưới dạng số thập phân.

Ví dụ 1:

a) Viết số đo độ dài đoạn đường con ốc sên phải đi.

$$2\text{m } 15\text{cm} = \boxed{?} \text{ m}$$

$$2 \text{ m } 15 \text{ cm} = 2\frac{15}{100} \text{ m} = 2,15 \text{ m.} \quad \text{Vậy: } 2 \text{ m } 15 \text{ cm} = 2,15 \text{ m.}$$

Em hãy viết số đo **2m 15cm** dưới dạng hỗn số có phần phân số là phân số thập phân.

1. Giới thiệu cách so viết số đo độ dài, khối lượng dưới dạng số thập phân.

Ví dụ 1: b) Viết số đo khối lượng hộp sữa.

$$1 \text{ kg } 250 \text{ g} = \boxed{?} \text{ kg}$$

$$1 \text{ kg } 250 \text{ g} = 1\frac{250}{1000} \text{ kg} = 1,250 \text{ kg. Vậy: } 1 \text{ kg } 250 \text{ g} = 1,250 \text{ kg.}$$

Em hãy viết số đo **1 kg 250 g** dưới dạng hỗn số có phần phân số là phân số thập phân.

1. Giới thiệu cách so viết số đo độ dài, khối lượng dưới dạng số thập phân.

Ví dụ 2:

$$275 \text{ g} = \boxed{?} \text{ kg}$$

$$275 \text{ g} = \frac{275}{1000} \text{ kg} = 0,275 \text{ kg.} \quad \text{Vậy: } 275 \text{ g} = 0,275 \text{ kg.}$$

275 g có thể viết dưới dạng phân số thập phân như thế nào?
Chuyển phân số thập phân vừa tìm được về dạng số thập phân.

1. Giới thiệu cách so viết số đo độ dài, khối lượng dưới dạng số thập phân.

Ví dụ 2:

$$125 \text{ m} = \boxed{?} \text{ km}$$

$$125 \text{ m} = \frac{125}{1000} \text{ km} = 0,125 \text{ km. Vậy: } 125 \text{ m} = 0,125 \text{ km.}$$

125 m có thể viết dưới dạng phân số thập phân như thế nào?

Chuyển phân số thập phân vừa tìm được về dạng số thập phân.

2. Khái quát cách viết số đo độ dài, khối lượng dưới dạng số thập phân.



- + Viết số đo độ dài, khối lượng dưới dạng phân số thập phân hoặc hỗn số có phần phân số là phân số thập phân.
- + Chuyển phân số thập phân và hỗn số có phần phân số là phân số thập phân dưới dạng số thập phân.

Hoạt động





Tìm số thập phân thích hợp.

a) $2 \text{ m } 5 \text{ dm} = \boxed{?} \text{ m}$

b) $4 \text{ km } 500 \text{ m} = \boxed{?} \text{ km}$

$6 \text{ m } 75 \text{ cm} = \boxed{?} \text{ m}$

$7 \text{ km } 80 \text{ m} = \boxed{?} \text{ km}$

$3 \text{ m } 8 \text{ cm} = \boxed{?} \text{ m}$

$456 \text{ m} = \boxed{?} \text{ km}$

THẢO LUẬN NHÓM ĐÔI



Phương pháp giải

Dựa vào mối liên hệ giữa đơn vị để viết các số đo dưới dạng hỗn số có chứa phân số thập phân, sau đó viết dưới dạng số thập phân.



Tìm số thập phân thích hợp.

a) $2 \text{ m } 5 \text{ dm} = \boxed{?} \text{ m}$

b) $4 \text{ km } 500 \text{ m} = \boxed{?} \text{ km}$

$6 \text{ m } 75 \text{ cm} = \boxed{?} \text{ m}$

$7 \text{ km } 80 \text{ m} = \boxed{?} \text{ km}$

$3 \text{ m } 8 \text{ cm} = \boxed{?} \text{ m}$

$456 \text{ m} = \boxed{?} \text{ km}$

CÙNG CHIA SẺ





Tìm số thập phân thích hợp.

a) $3 \text{ kg } 725 \text{ g} = \boxed{?} \text{ kg}$

$8 \text{ kg } 75 \text{ g} = \boxed{?} \text{ kg}$

$560 \text{ g} = \boxed{?} \text{ kg}$

b) $1 \text{ tấn } 5 \text{ tạ} = \boxed{?} \text{ tấn}$

$2 \text{ tấn } 325 \text{ kg} = \boxed{?} \text{ tấn}$

$1 \text{ } 450 \text{ kg} = \boxed{?} \text{ tấn}$

THẢO LUẬN NHÓM ĐÔI



Phương pháp giải

Dựa vào mối liên hệ giữa đơn vị để viết các số đo dưới dạng hỗn số có chứa phân số thập phân, sau đó viết dưới dạng số thập phân.



Tìm số thập phân thích hợp.

a) $3 \text{ kg } 725 \text{ g} = \boxed{?} \text{ kg}$

b) $1 \text{ tấn } 5 \text{ tạ} = \boxed{?} \text{ tấn}$

$8 \text{ kg } 75 \text{ g} = \boxed{?} \text{ kg}$

$2 \text{ tấn } 325 \text{ kg} = \boxed{?} \text{ tấn}$

$560 \text{ g} = \boxed{?} \text{ kg}$

$1 \text{ } 450 \text{ kg} = \boxed{?} \text{ tấn}$

CÙNG CHIA SẺ



3 a) Tìm số thập phân thích hợp.

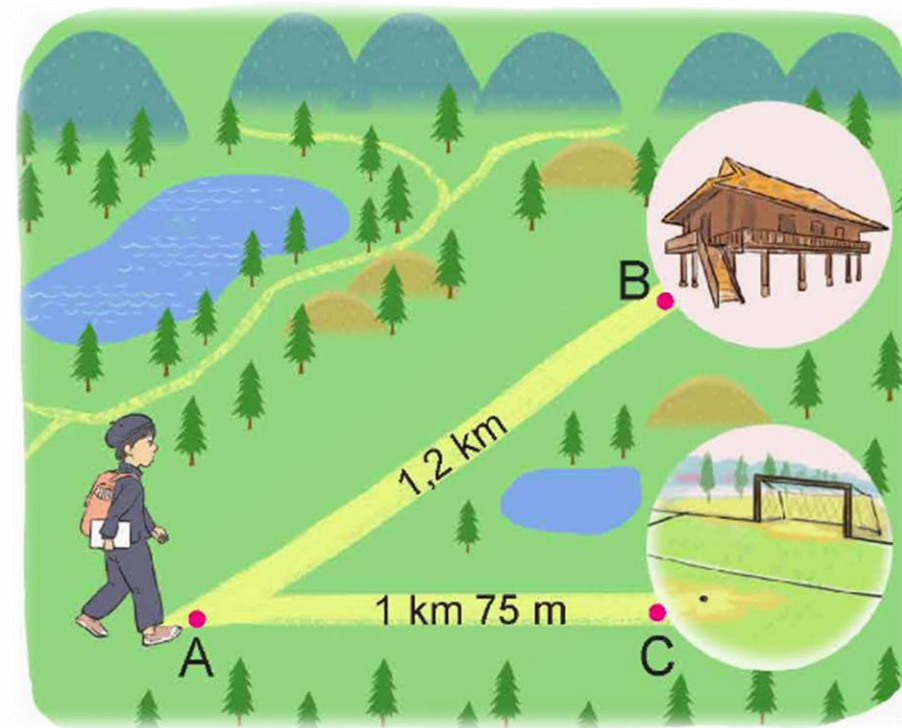
$$1 \text{ km } 75 \text{ m} = \boxed{?} \text{ km}$$

b) Đ, S ?

Đoạn đường nào dài hơn?

* Đoạn đường AB.

* Đoạn đường AC.



3 a) Tìm số thập phân thích hợp.

$$1 \text{ km } 75 \text{ m} = \boxed{?} \text{ km}$$

$$1 \text{ km } 75 \text{ m} = 1\frac{75}{100} \text{ km} = 1,075 \text{ km.}$$

$$\text{Vậy: } 1 \text{ km } 75 \text{ m} = 1,075 \text{ km.}$$

b) Đ, S ?

Đoạn đường nào dài hơn?

* Đoạn đường AB.

Đ

* Đoạn đường AC.

S

**Ta có: $1,075 \text{ km} < 1,2 \text{ km}$.
Vậy đoạn đường AB dài hơn.**

